

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - NGHỆ AN
Bản án số: 43/2026/HS-ST
Ngày: 22-04-2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Xuân Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phan Văn Hưng.
- Ông Ngô Trọng Thế.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Bá Kiên – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6 – Nghệ An .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Kim Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 04 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2026/ TLST-HS, ngày 20 tháng 03 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 04 năm 2026 đối với bị cáo:

Lê Văn Q, sinh ngày 11 tháng 10 năm 1988 tại xã Đ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm N, xã Đ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị B; có vợ Lê Thị H (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không. Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/12/2025 đến nay (có mặt).

Nguyên đơn dân sự: Anh Đặng Văn V, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: xóm N, xã Đ, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

Người làm chứng:

1) Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1998 (vắng mặt).

Nơi cư trú: xóm H, xã Đ, tỉnh Nghệ An.

2) Anh Phạm Công C, sinh năm 2005 (vắng mặt).

Nơi cư trú: xóm H, xã Đ, tỉnh Nghệ An.

3) Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1996 (vắng mặt).

Nơi cư trú: xóm H, xã Đ, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/09/2025, Đặng Văn V (sinh năm 1993, trú tại: xóm N, xã Đ, tỉnh Nghệ An) gửi đơn tố giác tội phạm đến Công an xã Đ, tỉnh Nghệ An về việc vào lúc 22 giờ ngày 01/09/2025 tại nhà Lê Văn Q (sinh năm 1988, trú tại xóm N, xã Đ, tỉnh Nghệ An) trong quá trình uống rượu đã xảy ra mâu thuẫn dẫn đến Q có hành vi dùng dao gây thương tích cho V tại bàn chân bên trái làm chảy máu.

Ngày 15/09/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N ra Quyết định Trưng cầu giám định số 13486/QĐ-VPCQCSĐT giám định thương tích trên cơ thể của Đặng Văn V.

Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 455/KLTTCT-TTPY ngày 16/09/2025 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh N kết luận: “Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể Đặng Văn V tại thời điểm giám định là: 01% (một phần trăm”).

Hành vi của Lê Văn Q đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự. Đặng Văn V có đơn xin rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Lê Văn Q gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N. Ngày 24/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự và tách nguồn tin về tội phạm chuyển đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh N để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, hành vi phạm tội của bị can thể hiện:

Khoảng 22 giờ ngày 01/09/2025, Lê Văn Q cùng Nguyễn Văn H1 (sinh năm 1998), Phạm Công C (sinh năm 2005), Nguyễn Văn S (sinh năm 1996) đều trú tại: xóm H, xã Đ, tỉnh Nghệ An tổ chức ăn uống tại nhà riêng của Q. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Đặng Văn V đi qua rồi ghé vào nhà Q. Tại đây, Q và V xảy ra mâu thuẫn với nhau, V đã lấy một đôi đũa ở trên bàn dọa đâm Q nhưng được mọi người can ngăn. Sau đó, Q đuổi V đi về. Trên đường đi ra cổng thì V và Q tiếp tục chửi nhau, Q chạy ra khu vực sân lấy hai dao gồm: 01 (một) dao có chiều dài 40,5cm, phần tay cầm làm bằng gỗ dài 12,7cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 27,8cm, nơi rộng nhất 5,8cm, có một cạnh sắc, mũi dao tù và 01 (một) dao có chiều dài 37cm, phần tay cầm làm bằng gỗ dài 12,6cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 24,4cm, nơi rộng nhất 4,4cm, có một cạnh sắc, mũi dao nhọn chạy đuổi theo V đòi chém. Khi đi đến cổng, mẹ của Q là Nguyễn Thị B (sinh năm 1964, trú tại: xóm N, xã Đ, tỉnh Nghệ An) ôm Q lại, do trượt chân nên Q và mẹ bị ngã xuống đường. Lúc này, V đi lại gần Q thì bị Q dùng dao chém một nhát trúng vào mu bàn chân trái.

Tại bản kết luận giám định số 95/KL-KTHS(Đ3-SĐ) ngày 20/09/2025 của phòng K (PC09) Công an tỉnh N, kết luận: “02 (hai) mẫu vật gửi giám định là

dao sắc, nhọn thuộc Phụ lục 5 “Danh mục dao có tính sát thương cao” Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ C1.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 2 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024, quy định: "Dao có tính sát thương cao sử dụng với mục đích xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người trái pháp luật - là vũ khí quân dụng".

* Việc thu giữ vật chứng: 01 (một) dao có chiều dài 40,5cm, phần tay cầm làm bằng gỗ dài 12,7cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 27,8cm, nơi rộng nhất 5,8cm, có một cạnh sắc, mũi dao tù và 01 (một) dao có chiều dài 37cm, phần tay cầm làm bằng gỗ dài 12,6cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 24,4cm, nơi rộng nhất 4,4cm, có một cạnh sắc, mũi dao nhọn của Lê Văn Q. Hiện đang được bảo quản theo đúng quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 83/CT-VKSNA-P1, ngày 18 tháng 03 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã truy tố Lê Văn Q về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Xử phạt: Lê Văn Q từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã bồi thường cho anh V 2.000.000 đồng và anh V có đơn không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) dao có chiều dài 40,5cm, phần tay cầm làm bằng gỗ dài 12,7cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 27,8cm, nơi rộng nhất 5,8cm, có một cạnh sắc, mũi dao tù và 01 (một) dao có chiều dài 37cm, phần tay cầm làm bằng gỗ dài 12,6cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 24,4cm, nơi rộng nhất 4,4cm, có một cạnh sắc, mũi dao nhọn của Lê Văn Q.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Bị cáo nhất trí về tội danh, mức hình phạt như bản luận tội của Viện kiểm sát và không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 22 giờ ngày 01/09/2025, tại nhà của Lê Văn Q thuộc xóm N, xã Đ, tỉnh Nghệ An, do mâu thuẫn cá nhân nên Lê Văn Q đã dùng một dao có chiều dài 40,5cm, phần tay cầm làm bằng gỗ dài 12,7cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 27,8cm, nơi rộng nhất 5,8cm, có một cạnh sắc, mũi dao tù và một dao có chiều dài 37cm, phần tay cầm làm bằng gỗ dài 12,6cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 24,4cm, nơi rộng nhất 4,4cm, có một cạnh sắc, mũi dao nhọn; cả hai dao đều có tính sát thương cao (thuộc vũ khí quân dụng) gây thương tích cho Đặng Văn V với tỉ lệ tổn thương cơ thể 1%.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của nguyên đơn dân sự, người làm chứng tại cơ quan điều tra; phù hợp vật chứng thu giữ được, bản kết luận giám định đủ căn cứ kết luận: Lê Văn Q đã cố ý dùng 02 con dao nhọn, sắc, có tính sát thương cao chém vào mu bàn chân anh V gây thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể 1%. Bị cáo đã sử dụng dao có tính sát thương cao xâm phạm sức khỏe của anh V trái pháp luật vì vậy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, không chỉ xâm phạm đến sức khỏe của nguyên đơn dân sự mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã sử dụng trái phép 02 chiếc dao sắc nhọn có tính sát thương cao xâm phạm đến sức khỏe của anh V, thể hiện bị cáo liều lĩnh, coi thường pháp luật, sức khỏe người khác nên phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo.

Tuy nhiên bị cáo thành khẩn khai báo, đã bồi thường thiệt hại đầy đủ cho nguyên đơn dân sự đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s, b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2015. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nơi làm việc ổn định, bị cáo có khả năng tự cải tạo, không ảnh hưởng xấu

đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo.

[3] Về Dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại đầy đủ cho nguyên đơn dân sự 2.000.000 đồng. Nguyên đơn dân sự có đơn không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ của Lê Văn Q.

-01 (một) dao có chiều dài 40,5cm, phần tay cầm làm bằng gỗ dài 12,7cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 27,8cm, nơi rộng nhất 5,8cm, có một cạnh sắc, mũi dao tù.

-01 (một) dao có chiều dài 37cm, phần tay cầm làm bằng gỗ dài 12,6cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 24,4cm, nơi rộng nhất 4,4cm, có một cạnh sắc, mũi dao nhọn.

Hội đồng xét xử xét thấy: 02 chiếc dao đã qua sử dụng là vũ khí quân dụng, nhà nước cấm sử dụng, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan và người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Án Phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 304; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Xử phạt: Lê Văn Q 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Lê Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Nghệ An giáo dục và Công an xã Đ, tỉnh Nghệ An quản lý, giám sát trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp Lê Văn Q thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách Lê Văn Q có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc Lê Văn Q phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng gồm:

-01 (một) dao có chiều dài 40,5cm, phần tay cầm làm bằng gỗ dài 12,7cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 27,8cm, nơi rộng nhất 5,8cm, có một cạnh sắc, mũi dao tù.

-01 (một) dao có chiều dài 37cm, phần tay cầm làm bằng gỗ dài 12,6cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 24,4cm, nơi rộng nhất 4,4cm, có một cạnh sắc, mũi dao nhọn.

(Công an tỉnh N có trách nhiệm giao vật chứng cho Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An xử lý theo quy định của pháp luật)

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lê Văn Q phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo, NĐ DS
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Viện kiểm sát tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CS điều tra tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan THA hình sự;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu kết quả.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ